

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI

Số: 17/2004/QĐ-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2004

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ TỐC ĐỘ VÀ
KHOẢNG CÁCH CỦA XE CƠ GIỚI LƯU HÀNH TRÊN ĐƯỜNG BỘ**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới lưu hành trên đường bộ".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 4596/2001/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Điều 3. Các Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Vận tải, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giao thông công chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới lưu hành trên đường bộ

(ban hành kèm theo Quyết định số 17/2004/QĐ-BGTVT ngày 30/9/2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).

1. Quy định chung

1.1. Quy định này quy định về tốc độ và khoảng cách giữa hai xe của các loại xe cơ giới lưu hành trên đường bộ.

1.2. Người lái xe cơ giới tham gia giao thông trên đường bộ phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về tốc độ và khoảng cách ghi trên các biển báo hiệu. Tại nơi không có biển báo, người lái xe phải tuân thủ các quy định cụ thể trong Quy định này.

1.3. Người lái xe phải điều khiển xe chạy với tốc độ và khoảng cách phù hợp với điều kiện của đường, mật độ giao thông, thời tiết, phương tiện và sức khỏe của mình.

1.4. Nghiêm cấm người điều khiển xe chạy nối theo các xe ưu tiên đang đi làm nhiệm vụ khẩn cấp.

2. Tốc độ của xe cơ giới lưu hành trên đường bộ

2.1. Người lái xe phải giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau đây:

a) Khi có báo hiệu hạn chế tốc độ, biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

b) Khi tầm nhìn bị hạn chế;

c) Khi qua nơi đường giao nhau; nơi đường bộ giao cắt đường sắt, đường vòng, đoạn đường gồ ghề, trơn trượt, cát bụi;

d) Khi qua cầu, cống hẹp; khi lên gần đỉnh dốc, khi xuống dốc;

đ) Khi qua trường học, nơi tập trung đông người, nơi đông dân, nơi có nhà cửa gần đường, nơi đang thi công;

e) Khi vượt đoàn người đi bộ;

g) Khi có súc vật đi trên đường hoặc ở gần đường;

h) Khi tránh xe chạy ngược chiều hoặc khi đã cho xe sau vượt;

i) Khi đến gần bến xe điện, xe buýt có khách đang lên xuống;

k) Khi gặp đoàn xe ưu tiên;

m) Khi gặp xe quá tải, quá khổ đi ngược chiều trên đường không có dải phân cách ở giữa;